

Bản án số: 207/2017/HS-PT

Ngày: 29-11-2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Quốc Chiến**

Các Thẩm phán: Ông **Lê Trọng Hân**

Ông **Phan Văn Thuần**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 186/2017/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Ngô Hoàng V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm 22/2017/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Hoàng V, sinh năm: 1994, tại huyện A, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp P, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Ngô Văn V và bà Phan Thị Đ; vợ: Nguyễn Diễm H (bị hại trong vụ án) và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 9/6/2017, đến ngày 15/6/2017 được tại ngoại. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà **Nguyễn Thị Khoa** – Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 09/6/2017, bị cáo Ngô Hoàng V cự cãi qua lại với vợ là chị Nguyễn Diễm H tại nhà ở Kênh B, ấp P, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Cự cãi một lúc thì bị cáo V bước ra sân định xuống võ máy chạy đi thì chị H ôm ngang cổ V lại nhưng bị bị cáo V đẩy ra làm chị H bật ngã ra phía sau rồi bị cáo V xuống võ máy đang đậu dưới mé sông đẩy ra định chạy đi thì nhìn thấy chị Nguyễn Diễm H nhảy xuống kênh B cách bờ khoảng 02 mét trong tình trạng sắp chết đuối chỉ còn lơ lửng hai tay lên khỏi mặt nước, nhưng do đang tức giận nên bị cáo V giật máy chạy về hướng kênh C bỏ mặc chị H, được 01 đoạn khoảng 500 mét thì bị cáo V điều khiển võ máy chạy ngược lại. Khi quay lại, bị cáo V thấy chị Kim H đang sắp chết đuối ở giữa kênh nên bị cáo V nhảy xuống vớt chị Kim H lên bờ, rồi tiếp tục lặn xuống kênh để mò tìm chị H nhưng không gặp. Lúc này, thấy có anh Tôn Văn I và anh Nguyễn Dương T chạy võ máy ngang nên bị cáo V nhờ mò tìm chị H cùng. Bị cáo V, anh I và anh T lặn mò một lúc thì anh I mò tìm gặp chị H và đưa chị H lên bờ cùng mọi người sơ cứu nhưng chị H đã tử vong. Đến 17 giờ cùng ngày, bị cáo Ngô Hoàng V đến Cơ quan Điều tra đầu thú toàn bộ hành vi không cứu giúp chị Nguyễn Diễm H dẫn đến chị H tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 327/KL-KTHS ngày 25 tháng 6 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Nguyễn Diễm H, sinh năm 1994, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp P, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang tử vong do ngạt nước.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Hoàng V** phạm tội “*Không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 102; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Hoàng V 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến ngày 15/6/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Ngô Hoàng V có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con bị cáo còn nhỏ, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Minh đã xét xử bị cáo về tội “Không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” theo khoản 1 Điều 102 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 và điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên mức phạt 6 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ y.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên:

Trợ giúp viên đồng ý nội dung của bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Hoàng V về tội “*Không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*”. Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo V được hưởng án treo là có căn cứ. Bởi vì, nguyên nhân xảy ra sự

việc là do hai vợ chồng bị cáo cự cãi, bị cáo chỉ vì tức giận mà bỏ mặc cho hậu quả xảy ra, vợ bị cáo tử vong là ngoài mong muốn của bị cáo. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46, Nghị quyết về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho bị cáo V được hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Hoàng V về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của bản án sơ thẩm: Vào ngày 9/6/2017, do hai vợ chồng cự cãi qua lại nên chị Nguyễn Diễm H là vợ của bị cáo Ngô Hoàng V nhảy xuống kênh B để tự tử. Bị cáo V biết rõ chị H đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, chị H không biết bơi và chỉ còn dơ hai tay lên khỏi mặt nước nhưng do đang tức giận nên bị cáo đã điều khiển vô máy chạy đi để mặc cho chị H vùng vẫy dưới nước. Hậu quả, chị Nguyễn Diễm H là vợ của bị cáo đã bị tử vong do ngạt nước. Hành vi của bị cáo Ngô Hoàng V là hành vi không hành động, không cứu giúp người bị hại đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng mà bị cáo có điều kiện cứu giúp, dẫn đến người bị hại chết. Vì vậy, bản án sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 102 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo V về tội “*Không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ nghèo, bị cáo là lao động chính phải nuôi con nhỏ, bị cáo rất ăn năn hối hận nhưng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng đầy đủ cho bị cáo,

xử phạt bị cáo mức án 6 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[5] Về quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát và của trợ giúp viên: Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát và trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy mức án mà tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là phù hợp nên không chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử đã thảo luận và thấy rằng các Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và mức hình phạt cho bị cáo Ngô Hoàng V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên không chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát và lời bào chữa của trợ giúp viên, không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 102; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Hoàng V 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Không cứu giúp người đang ở tình trạng nguy hiểm đến tính mạng*”. Thời điểm chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến ngày 15/6/2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 22/2017/HS-ST ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM.
- TAND cấp cao tại TPHCM.
- VKSND tỉnh.
- Trại tạm giam KG.
- Sở tư pháp
- TAND huyện
- THA huyện
- VKSND huyện
- Bị cáo.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến